

Bản án số: 77/2020/HS-ST

Ngày 19-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ H PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi

Ông Đỗ Văn Thư

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Trí Thắng- Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố H Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố H Phòng tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố H Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 76/2020/TLST- HS ngày 09 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Mạnh C, sinh ngày 30 tháng 6 năm 1997 tại H Phòng. Nơi cư trú: M, phường Đ, quận Kiến An, thành phố H Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hùng M (đã chết) và bà Hoàng Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12 tháng 7 năm 2020, tạm giam từ ngày 20 tháng 7 năm 2020; có mặt.

2. Trần Văn H, sinh ngày 09 tháng 01 năm 1996 tại H Phòng. Nơi cư trú: M, phường Đ, quận Kiến An, thành phố H Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn V và bà Hoàng Thị N; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12 tháng 7 năm 2020, tạm giam từ ngày 20 tháng 7 năm 2020; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn B, anh Nguyễn Văn T; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 10 tháng 7 năm 2020 Trần Văn H đến nhà Nguyễn Mạnh C chơi được C rủ đi mua ma túy về sử dụng, H đồng ý, cả hai thống nhất mua hết bao nhiêu tiền thì chia đôi. H dùng điện thoại gọi đến số máy 0399.865.129 để hỏi mua ma túy thì được người phụ nữ nhắn tin cho số điện thoại 0782.046.886 để liên lạc. Sau khi liên lạc, H và C đi xe máy đến điểm hẹn ở phường Trại Chuối, quận Hồng Bàng, thành phố H Phòng để mua ma túy. Tại đây C, H đã gặp một nam giới và mua được 04 viên ma túy tổng hợp với giá 800.000 đồng, C là người trực tiếp nhận ma túy và trả tiền. Về nhà C cất giấu ma túy vào cốp xe máy và H đã đưa cho C 400.000 đồng. Tối ngày 11 tháng 7 năm 2020 C, H đi chơi, đem theo số ma túy nói trên. Do không còn nhu cầu sử dụng nên cả hai thống nhất trả lại số ma túy đã mua để lấy lại tiền. H lấy điện thoại của C gọi cho người đã bán ma túy tối hôm trước, hai bên hẹn gặp nhau tại khu chung cư Hoàng Huy, xã An Đồng, huyện An Dương để trao đổi. Khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày khi C, H đi đến đường Máng nước thôn Cái Tắt, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố H Phòng thì bị tổ công tác Công an xã An Đồng, huyện An Dương kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay trái C có 01 túi nilon chứa 04 viên nén nghi là ma túy nên đã đưa cả hai về Công an xã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng liên quan.

Xét nghiệm chất ma túy bằng test trong nước tiểu của C, H cho kết quả dương tính với test thử chất ma túy loại Ketamine và MDMA.

Bản kết luận giám định số 436/KLGD-MT ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố H Phòng đối với vật chứng thu được kết luận: *04 viên nén màu tím gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 1,60 gam, là loại MDMA.*

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa các bị cáo Nguyễn Mạnh C và Trần Văn H khai nhận: Do nghiện ma túy nên C rủ H đi mua ma túy về sử dụng. Hai bị cáo thỏa thuận mua hết bao nhiêu tiền thì chia đôi, H gọi điện cho người bán ma túy sau đó các bị cáo đi xe máy đến khu vực phường Trại Chuối, quận Hồng Bàng để mua ma túy. Tại đây, C trực tiếp nhận ma túy và trả tiền cho người bán được 04 viên ma túy tổng hợp với giá 800.000 đồng. Sau đó H đưa lại cho C 400.000 đồng, C dấu số ma túy trên vào cốp xe máy. Tối ngày 11 tháng 7 năm 2020 C, H đi chơi và đem theo số ma túy nói trên. Do không còn nhu cầu sử dụng nên C, H thống nhất trả lại số ma túy đã mua để lấy lại tiền. H lấy điện thoại của C gọi cho người đã bán ma túy để trả lại khi C, H đi đến thôn Cái Tắt, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố H Phòng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Các bị cáo xác định bản thân vi phạm pháp luật việc điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo là đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Công bố lời khai người làm chứng có nội dung như các bị cáo đã khai nhận tại phiên tòa.

Bản Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố H Phòng đã truy tố các bị cáo Nguyễn

Mạnh C,Trần Văn H về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố H Phòng trình bày căn cứ buộc tội, phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, vai trò của các bị cáo trong vụ án giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 21 tháng đến 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Miễn phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáoTrần Văn H từ 21 tháng đến 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Miễn phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư dán kín các mếp, trong chứa ma túy còn lại sau giám định và bao bì đựng mẫu vật gửi giám định, trên có dấu niêm phong của Cơ quan giám định số 436/2020/PC09 và chữ ký của Nguyễn Mạnh C,Trần Văn H và thành phần tham gia niêm phong. Tịch thu sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen đã thu giữ của các bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về việc vắng mặt của người làm chứng: Tại phiên tòa người làm chứng vắng mặt. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra, người làm chứng đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên việc vắng mặt của người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[3] Về chứng cứ xác định có tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa về việc mua ma túy về sử dụng cho bản thân, do không có nhu cầu sử dụng nên các bị cáo mang trả lại cho người bán. Khi các bị cáo đi đến thôn Cái Tắt, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố H Phòng thì bị phát hiện bắt giữ phù hợp với lời khai của

các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Công an lập vào hồi 01 giờ 00 phút ngày 12 tháng 7 năm 2020 tại Công an xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố H Phòng; biên bản khám xét, vật chứng thu giữ, phù hợp với bản Kết luận giám định số 436/KLGD -MT ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố H Phòng, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử, xét thấy các bị cáo đã có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân là hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[4] Tại thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi nêu trên, các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Căn cứ vào lời khai của các bị cáo, người làm chứng, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Mạnh C, Trần Văn H đã có hành vi cất giữ trái phép ma túy để sử dụng cho bản thân, bị phát hiện bắt giữ tại thôn Cải Tắt, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố H Phòng. Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố H Phòng truy tố các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Từ các căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Trần Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, vi phạm Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi cất giữ trái phép chất ma túy để sử dụng của các bị cáo theo Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H Phòng là ma túy, có khối lượng: 1,60gam là loại MDMA đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Theo Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính Phủ thì MDMA là chất ma túy thuộc danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành.

[6] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí lực của con người, mà từ ma túy đã làm phát sinh nhiều tội phạm khác và là một trong những nguyên nhân làm lan truyền căn bệnh HIV/AIDS, là hiểm họa đối với mọi gia đình và xã hội. Về nhân thân các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nghiện chất ma túy. Chính vì vậy, đối với hành vi phạm tội của các bị cáo cần pH được xử phạt một mức án nhất định cách ly khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về nhân thân các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Mạnh C và bà Hoàng Thị H là mẹ đẻ bị cáo sức khỏe yếu hiện đang điều trị HIV, bị cáo là lao động chính trong gia đình, ông Hoàng Mạnh Rào, ông ngoại bị cáo là thương

bình bậc 4/4 nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[9] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án: Hội đồng xét xử, xét thấy đây là vụ án đồng phạm gián đơn các bị cáo cùng chung tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo C là người rủ bị cáo H đi mua ma túy, bị cáo H trực tiếp giao dịch với người bán ma túy và cùng với bị cáo C đi mua ma túy. Do vậy, vai trò của các bị cáo là ngang nhau chịu mức hình phạt ngang nhau.

- Về hình phạt bổ sung và xử lý vật chứng:

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo Nguyễn Mạnh C, Trần Văn H có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng. Xét các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội không mang tính vụ lợi, trước khi bị bắt các bị cáo không có việc làm ổn định nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ được số ma túy các bị cáo cất giữ, sau khi giám định số ma túy còn lại cùng toàn bộ vỏ bao bì được niêm phong lại trong 01 bì thư dán kín các mép, trong chứa ma túy còn lại sau giám định và bao bì đựng mẫu vật gửi giám định, trên có dấu niêm phong của Cơ quan giám định số 436/2020/PC09, chữ ký của Nguyễn Mạnh C, Trần Văn H và thành phần tham gia niêm phong. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám của bị cáo H đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen của bị cáo C đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra chuyên Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố H Phòng giải quyết theo vụ án. Xét số ma túy còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của các bị cáo là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc với người bán ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số 15B2-803.94 thu giữ của Nguyễn Mạnh C. Qua giám định, xác minh đăng ký chủ xe là Nguyễn Mạnh C nhưng do bà Hoàng Thị H là mẹ của C mua trả góp từ tháng 8 năm 2017 giao cho C sử dụng để đi làm. Bà H không biết C sử dụng xe để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại xe cho bà Hằng quản lý, sử dụng.

[12] Về những vấn đề khác:

Trong vụ án này, Cơ quan điều tra đã ra lệnh thu giữ điện tín để xác minh đối tượng đã bán ma túy cho C và H nhưng chưa có kết quả nên tách ra khi có đủ căn cứ sẽ tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[13] Về án phí: Theo cung cấp của UBND phường Đ, quận Kiến An, thành phố H Phòng gia đình bị cáo Nguyễn Mạnh C thuộc hộ cận nghèo nên bị cáo được

miễn nộp khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Trần Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 254, 259, 260 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 38, 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 21 (hai mươi một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 12 tháng 7 năm 2020.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 38, 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Văn H 21 (hai mươi một) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 12 tháng 7 năm 2020.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Trần Văn H.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư dán kín các mép, trong chứa ma túy còn lại sau giám định và bao bì đựng mẫu vật gửi giám định, trên có dấu niêm phong của Cơ quan giám định số 436/2020/PC09, chữ ký của Nguyễn Mạnh C, Trần Văn H và thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen đều đã qua sử dụng thu giữ của các bị cáo.

(Toàn bộ các vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07 tháng 10 năm 2020, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương, thành phố H Phòng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố H Phòng).

Về án phí: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016, bị cáo Nguyễn Mạnh C được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Trần Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Dương;
- Phòng PV6 CATP;
- Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện An Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Hương

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Tuân Nguyễn Thị Lợi

Trương Minh Huế

